

BÀI THỰC HÀNH 7

1. MỤC TIÊU

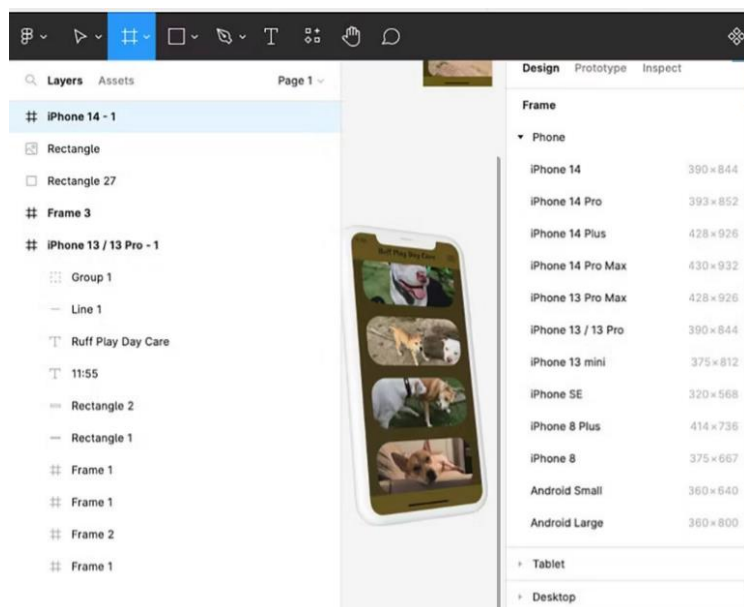
- Tìm hiểu frame
- Tìm hiểu components và autolayout
- Tạo các bộ components

2. HƯỚNG DẪN

2.1. TÌM HIỂU FRAME

Frame là một công cụ được sử dụng nhiều trong Figma khi tạo nhiều frame board cho các thiết kế. Nhấn F trên bàn phím sẽ hiển thị công cụ, cho phép vẽ hoặc định kích thước khung bằng cách có thể chọn khung có sẵn.

Chúng ta cũng có thể vẽ khung trực tiếp bằng cách nhấp và kéo con trỏ hoặc khi công cụ Frame được chọn, hoặc có thể nhập kích thước mong muốn của mình vào các hộp kích thước trên menu ở bên phải.



Frame: cho phép kéo thả phần tử vào trong. sử dụng dc tính năng repeater. có các setting như hình nền, bo góc... nhưng không có auto scroll bản mobile

2.2. TẠO COMPONENT VÀ AUTOLAYOUT

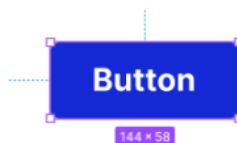
1. Tạo component

Nguyên lý của component: Trong thiết kế UI và cụ thể là sử dụng công cụ Figma thì component là tạo ra các đối tượng mẹ, và sẽ có những thành phần con để khi thiết kế sẽ tạo ra sự đồng nhất cho các button, header và cũng như nhiều thứ khác.

Để tạo component trước tiên ta sẽ tạo 1 đối tượng, ở đây mình sẽ tạo 1 button làm ví dụ ở dưới, các bạn sẽ thấy xung quanh viền nó sẽ là màu xanh dương (hình 1), và component (hình 2)

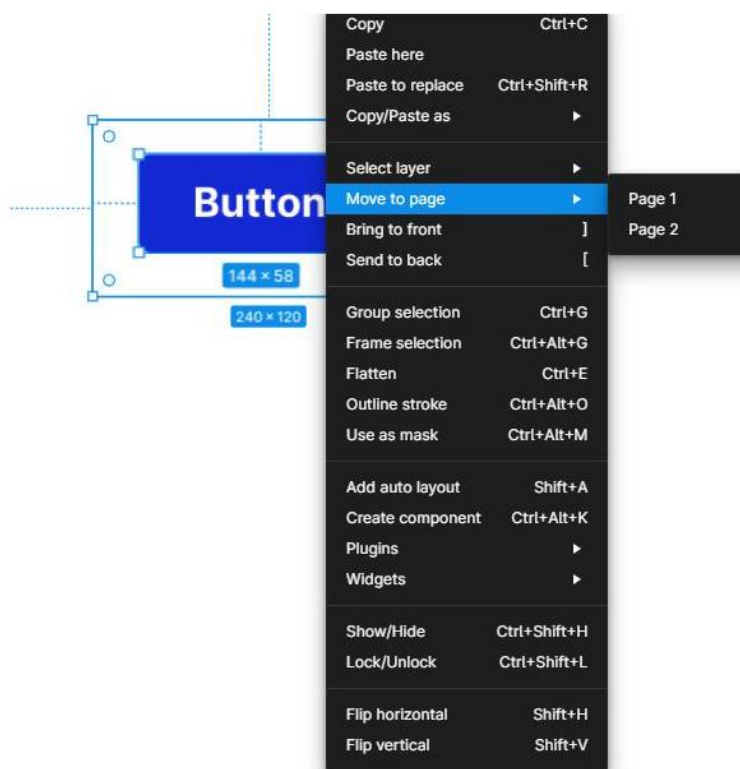


Button chưa sử dụng component



Button đã sử dụng component

Khi chúng ta chọn và button ở hình 1, và chỉ cần ở trên thanh header của figma chọn button có 4 hình thoi bấm vào sẽ tạo được component, hoặc chuột phải ở thành phần tạo muốn tạo chọn “Creat component” như sau



Cách sử dụng và nguyên lý dùng

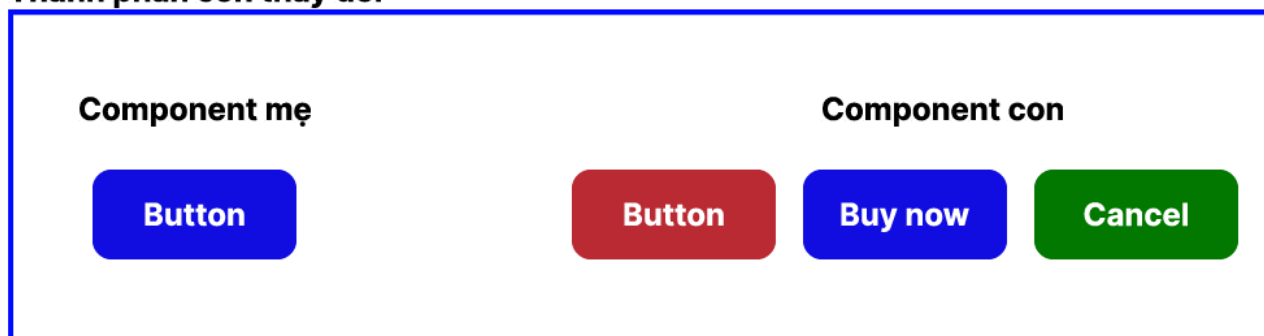
Component mẹ



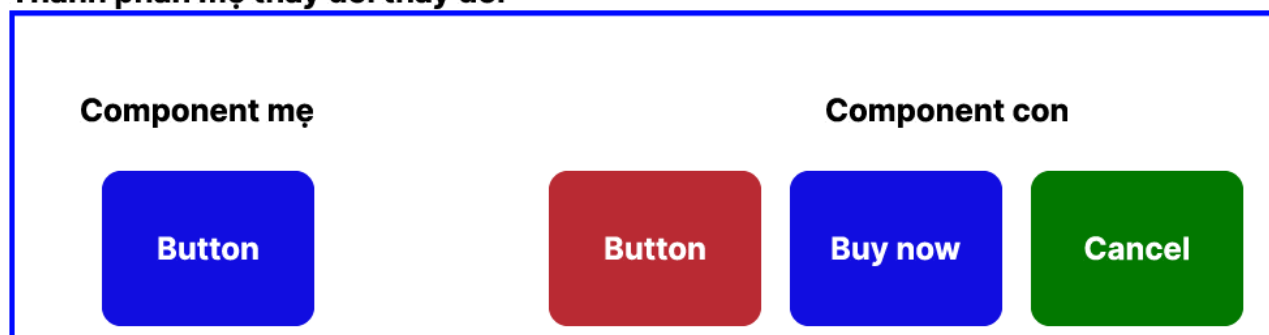
Component con



khi ta copy ra các thành phần con, ta có thể chỉnh sửa thành phần con rất dễ dàng, mà không bị ảnh hưởng tới thành phần mẹ, nhưng nếu thành phần mẹ thay đổi buộc thành phần con cũng thay đổi theo

Thành phần con thay đổi

Như trên là thành phần con đã thay đổi màu sắc và chữ bên trong nhưng thành phần mẹ vẫn thế

Thành phần mẹ thay đổi thay đổi

ở đây ta thấy thành phần mẹ đã thay đổi kích thước thì thành phần con cũng thay đổi theo

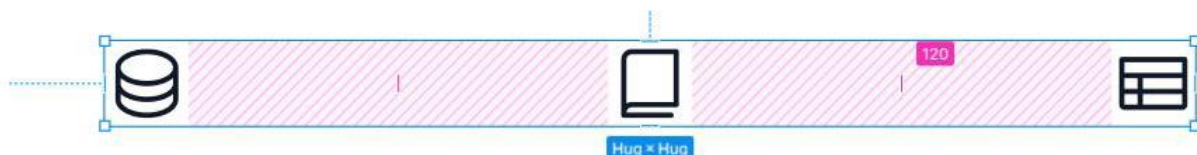
2. Tạo Autolayout

Autolayout là sự căn chỉnh khoảng cách đều và làm các button luôn tiện hơn, và trong nguyên tắc thiết kế thì autolayout khá quan trọng vì nó cân đối cho ta được khoảng cách Group thành phần, khoảng cách đều của button cho hợp lý và đẹp hơn.

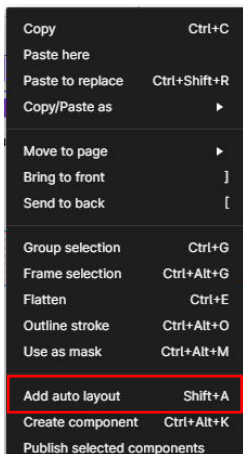
Như ở dưới đây mình đang có 3 icon, chúng ta thấy nó không cân đối với nhau về khoảng cách và thẳng hàng.



Và bây giờ sau khi sử dụng Autolayout thì nó đã thẳng hàng và chia đều khoảng cách là 120 pixel, tại đây ta cũng có thể căn chỉnh loại số khoảng cách nếu ta muốn, miễn sao ta thấy nó phù hợp



Cách tạo Autolayout, chọn cả 3 icon đó và bấm chuột phải như hình ở dưới và chọn “Add auto layout. nó sẽ tự động căn chỉnh và chia đều ra các thành phần.



3. Tạo Header bằng Autolayout và Component

B1: Xác định thành phần

Trước tiên chúng ta phải chọn chủ đề ta muốn làm, và phân tích nhưng gì nên có ở trên một thanh Header. Chẳng hạn mình có ở đây một thanh Header cho shop thời trang chẳng hạn.



Ở đây chúng ta nhìn từ trái sang phải, ta có Logo thương hiệu (Bên trái), Các mục sản phẩm (Ở giữa), các icon sử dụng như tìm kiếm, profile và giỏ hàng (bên phải)

EVA DE EVA

Tại những thành phần nằm ở giữa, ta cần tách ra từng text và sau đó chọn hết tất cả các text đó và ấn tổ hợp phím “Shift + A” hoặc chọn hết và bấm chuột phải chọn “add autolayout” sau khi xong ta sẽ có một thành phần như ở dưới

HÀNG MỚI VỀ SẢN PHẨM BỘ SƯU TẬP CASUAL LADY ME SALE SHOWROOM

Tiếp đến là những icon chúng ta sẽ chọn những icon và làm tương tự như chọn các thành phần ở giữa như trên



Cuối cùng ta sẽ chọn cả 3 thành phần trên và tạo thành một Autolayout, thì bây giờ nó đã có 1 thanh header như ta mong muốn. Tại thanh Header này ta sẽ chọn nó và tạo thành component như ở hình dưới.



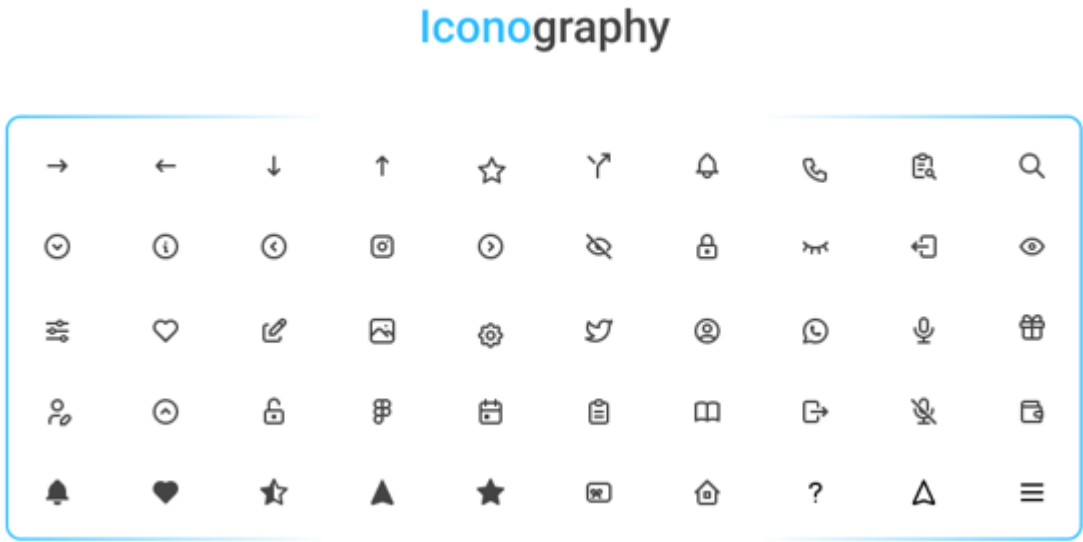
BÀI THỰC HÀNH 7

- 5 -

Khi tạo ra được component rồi ta sẽ copy nó ra và đưa vào các trang ta muốn, vì khi sử dụng nếu như có thay đổi gì ta không cần phải tới từng trang thay đổi nữa, mà chỉ việc về ngay component mẹ. Tại đây ta có thể sửa chữa cho nó và các thành phần con sẽ đi theo như thế.

3. BÀI TẬP THỰC HÀNH

Bài tập 1 : Tìm plugin và tạo bộ icon như sau:

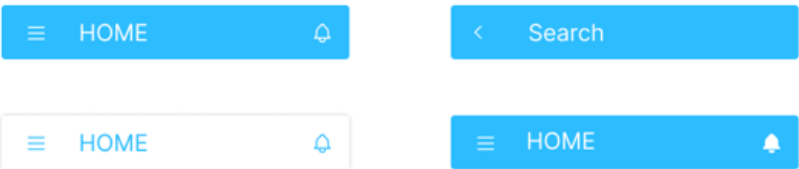


Bài tập 2 : Tạo Bottom Nav Bar và Top Nav Bar như sau:

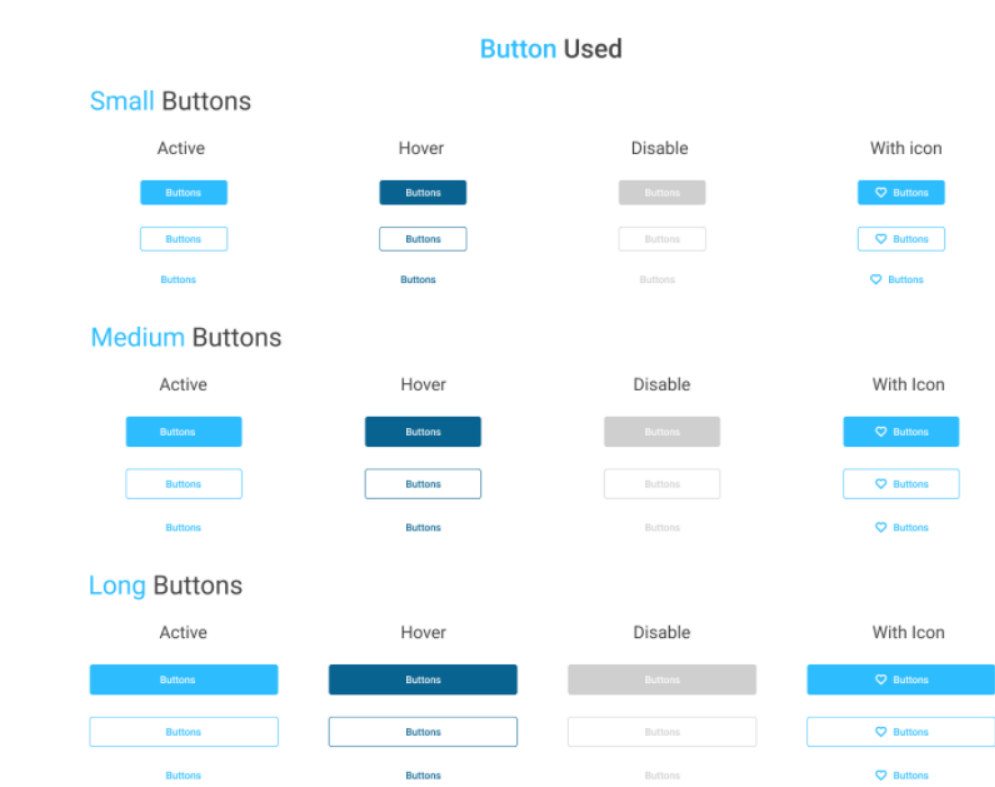
Bottom Nav Bar



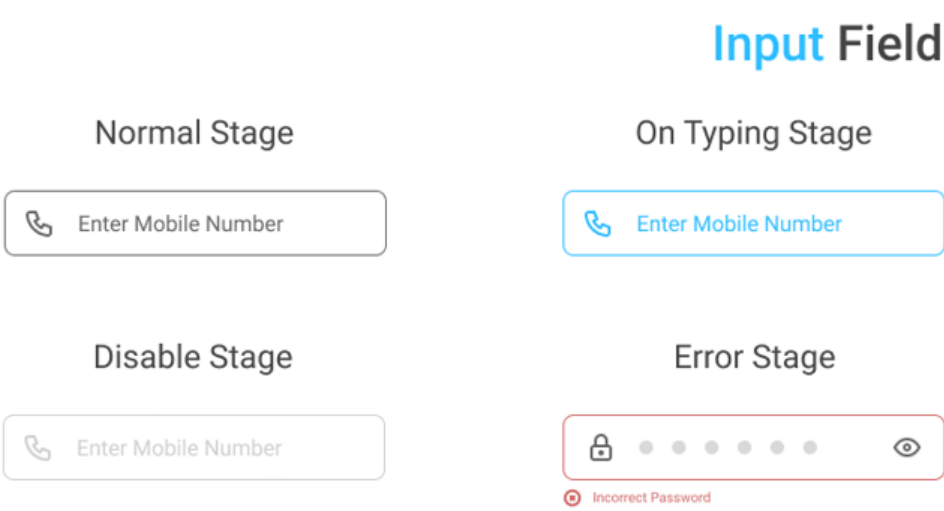
Top Nav Bar



Bài tập 3: Tạo bộ button như sau:



Bài tập 4: Tạo bộ Input Field



- Bài tập 5: Tạo Style Guild 2 cho đề tài:
- B1: Tạo bộ icon hay dùng
 - B2: Tạo Bottom Nav Bar và Top Nav Bar cho đề tài
 - B3: Tạo bộ Button và Input field